

Số: 326 /2017/QĐST-DS

Gò Vấp, ngày 07 tháng 7 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 29 tháng 06 năm 2017 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 380/2016/DSST ngày 18 tháng 7 năm 2016.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn : Ngân hàng thương mại cổ phần A

Trụ sở: Số 1 Nguyễn Thị Minh Khai, phường 5, Quận B, Thành phố H

Đại diện theo pháp luật : Ông Đỗ Minh T - chức vụ : Tổng Giám đốc

Đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1961

Địa chỉ : Lầu 8, Phường 11, Quận B, Thành phố H

Bị đơn : Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1979

Thường trú : Ấp V, xã B, huyện C, tỉnh B

Tạm trú : Số B Quang Trung, Phường C, Quận G, Thành phố H

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan :

1/Ông Nguyễn Viết D, sinh năm 1981

Thường trú : Ấp V, xã B, huyện C, tỉnh B

Tạm trú : Số B Quang Trung, Phường C, Quận G, Thành phố H

Đại diện theo ủy quyền : Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1979

Thường trú : Ấp V, xã B, huyện C, tỉnh B

Tạm trú : Số B Quang Trung, Phường C, Quận G, Thành phố H

2/ Công ty TNHH Thiết kế quảng cáo X

Trụ sở : B Trần Đình Xu, Phường S, Quận L, Thành phố H

Đại diện theo pháp luật : Ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1979 - Chức vụ : Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Thường trú : Ấp V, xã B, huyện C, tỉnh B

Tạm trú : Số B Quang Trung, Phường C, Quận G, Thành phố H

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Tính đến ngày 29/6/2017, ông Nguyễn Tiến Đ còn nợ Ngân hàng thương mại cổ phần A số tiền nợ là 147.225.318(Một trăm bốn mươi bảy triệu hai trăm hai mươi lăm ngàn ba trăm mười tám) đồng, trong đó tiền nợ gốc là 126.652.000 đồng và tiền lãi quá hạn là 20.573.318 đồng, ông Đ cam kết trả nợ trong vòng 03 tháng, cụ thể như sau :

- Ngày 28/7/2017 trả 50.000.000 đồng;
- Ngày 28/8/2017 trả 50.000.000 đồng ;
- Ngày 28/9/2017 trả 47.225.318 đồng .

Tiền lãi quá hạn sẽ được tiếp tục tính kể từ ngày 30/6/2017 trên số tiền nợ gốc theo mức lãi suất nợ quá hạn quy định trong hợp đồng tín dụng trung – dài hạn số KDO.CN.60.150714/TT ngày 28/7/2014 cho đến khi ông Đ thanh toán hết số tiền nợ trên.

- Nếu ông Nguyễn Tiến Đ vi phạm cam kết trả nợ như trên, thì Ngân hàng thương mại cổ phần A yêu cầu ông Đ và Công ty TNHH Thiết kế, quảng cáo X do ông Nguyễn Tiến Đ, sinh năm 1979- là đại diện theo pháp luật liên đới thanh toán số tiền gốc và lãi một lần đồng thời yêu cầu cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp là căn nhà số Số B Quang Trung, Phường C, quận G, Thành phố H theo giấy chứng nhận số H: 00434/26884 ngày 22/5/2006 của Ủy ban nhân quận G, Thành phố H cấp cho ông Nguyễn Tiến Đ và ông Nguyễn Viết D, đăng ký thay đổi ngày 21/5/2008 để thu hồi nợ trả cho Ngân hàng.

- Sau khi ông Đ thanh toán hết số tiền nợ cho ngân hàng Ngân hàng thương mại cổ phần A thì Ngân hàng thương mại cổ phần A có trách nhiệm trả lại cho ông Đ và ông D toàn bộ các giấy tờ bản chính theo giấy chứng nhận số H: 00434/26884 ngày 22/5/2006 của Ủy ban nhân quận G, Thành phố H cấp cho ông Nguyễn Tiến Đ và ông Nguyễn Viết D, đăng ký thay đổi ngày 21/5/2008.

Thi hành tại Chi cục thi hành án dân sự có thẩm quyền.

- Án phí dân sự hòa giải thành là 3.680.633 đồng (Ba triệu sáu trăm tám mươi nghìn sáu trăm ba mươi ba đồng) ông Nguyễn Tiến Đ phải chịu .

Hoàn lại số tiền tạm ứng án phí 3.430.000 đồng cho Ngân hàng thương mại cổ phần A theo biên lai thu số AA/2016/0016506 ngày 18/7/2016 của Chi cục Thi hành án dân sự quận G.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân quận G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký và đóng dấu)